

## Phụ lục

### DANH MỤC CÔNG TY NHÀ NƯỚC THUỘC TỈNH KHÁNH HÒA ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TRONG NĂM 2005

(ban hành kèm theo Quyết định số 54/2005/  
QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2005  
của Thủ tướng Chính phủ).

#### I. Các công ty thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

1. Công ty Môi trường và Đô thị Nha  
Trang;

2. Công ty Dịch vụ vận tải Khánh Hòa.

#### II. Các công ty thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần:

1. Công ty Quản lý và Sửa chữa công  
trình giao thông Khánh Hòa;

2. Xí nghiệp In Khánh Hòa;

3. Công ty Kinh doanh và Phát triển  
nhà;

4. Công ty Dược và Vật tư y tế Khánh  
Hòa;

5. Công ty Chế biến Thủy sản xuất  
khẩu Nha Trang;

6. Công ty Nước khoáng Khánh Hòa;

7. Xí nghiệp Khai thác và Dịch vụ thủy  
sản;

8. Công ty Cơ khí Khánh Hòa;

9. Công ty Đầu tư và Xây dựng công  
trình Khánh Hòa;

10. Nhà máy Đường Ninh Hòa (đơn vị  
phụ thuộc của Công ty Đường Khánh  
Hòa).

#### III. Công ty chuyển thành đơn vị sự nghiệp:

1. Công ty Điện ảnh Khánh Hòa;

2. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới.

**QUYẾT ĐỊNH số 55/2005/QĐ-TTg**  
ngày 18/3/2005 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc ban hành  
Quy chế hoạt động của Ban  
Chỉ đạo Chương trình quốc  
gia phòng, chống tội phạm.

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày  
25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP  
ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính  
phủ về tăng cường công tác phòng, chống  
tội phạm trong tình hình mới;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2004/QĐ-TTg  
ngày 09 tháng 4 năm 2004 của Thủ*

*tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138/CP).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo 138/CP chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Phó Thủ tướng*

**Nguyễn Tấn Dũng**

### QUY CHẾ Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm

*(ban hành theo Quyết định số 55/2005/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ).*

### Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138/CP) được thành lập theo Quyết định 59/2004/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ là cơ quan tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Quyết định số 138/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm.

**Điều 2.** Ban Chỉ đạo 138/CP có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 3 Quyết định số 59/2004/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, bao gồm:

1. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm.

2. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phòng, chống tội phạm trong từng thời kỳ. Chỉ

đạo các Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương phối hợp thực hiện công tác phòng, chống tội phạm; chỉ đạo sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng, các lực lượng đấu tranh phòng, chống các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động trên nhiều địa bàn và các vụ án phức tạp, nghiêm trọng.

3. Đề xuất với Chính phủ xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm.

4. Là đầu mối phối hợp hành động và hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm.

5. Hàng năm Ban Chỉ đạo tiến hành tổng kết thực hiện chế độ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm.

### *Chương II*

#### NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

**Điều 3.** Ban Chỉ đạo 138/CP chịu trách nhiệm hướng dẫn và chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm của các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương. Đảm bảo tập trung thống nhất, có hiệu quả.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo 138/CP họp định kỳ 6 tháng một lần. Hàng năm tiến hành

tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm (ngoài các báo cáo đột xuất) về tình hình thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm tại các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương được phân công theo dõi và các nội dung công tác theo sự phân công của Trưởng ban.

**Điều 5.** Trưởng hợp thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập dài hạn (3 tháng trở lên) hoặc có thay đổi về nhân sự, phải thông báo cho Trưởng Ban Chỉ đạo biết (thông qua Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo) để điều phối các hoạt động theo đúng chương trình, kế hoạch đã đề ra.

### *Chương III*

#### PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

##### **Điều 6.**

1. Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo 138/CP thay mặt Thủ tướng Chính phủ: chỉ đạo, điều hành việc thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; trực tiếp chỉ đạo các cơ quan chức năng trong việc xử lý các vụ án nghiêm trọng. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Bộ trưởng Bộ Công an, Phó Trưởng ban, có trách nhiệm: giúp Trưởng ban tổ chức và chỉ đạo thực hiện các hoạt động theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo đã đề ra và thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo, điều hành các công việc do Trưởng ban giao.

3. Ủy viên Thường trực: có trách nhiệm giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban tổ chức và chỉ đạo, điều hành các công việc theo chương trình kế hoạch của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm: tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo, điều hành việc thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm của ngành, địa phương mình theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện các công việc cụ thể theo sự phân công của Trưởng ban.

**Điều 7.** Ban Chỉ đạo 138/CP thống nhất quản lý kinh phí do ngân sách nhà nước cấp để thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; lập dự toán tổng thể và kế hoạch phân bổ kinh phí cho các bộ, ngành, địa phương; kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 8.** Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 138/CP (đặt tại Tổng cục Cảnh

sát - Bộ Công an) là cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo, có nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo và giúp Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động theo chương trình, kế hoạch đã đặt ra.

2. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, tổng hợp, thông báo tình hình, kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của chương trình; thực hiện công tác thi đua khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm.

3. Giúp Ban Chỉ đạo và Bộ Công an quản lý việc sử dụng kinh phí của chương trình.

4. Đảm bảo thông tin giữa các thành viên Ban Chỉ đạo, giữa Ban Chỉ đạo 138/CP với Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm của các Bộ, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lưu giữ hồ sơ, làm công tác văn thư, quản lý tư liệu, trang thiết bị của của Ban Chỉ đạo.

5. Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

6. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 138/CP do 01 Chánh Văn phòng phụ trách và một số Phó Chánh văn phòng,

gồm các bộ phận chuyên trách của Bộ Công an và tổ chuyên viên liên ngành (chuyên viên của các Bộ, ngành thành viên Ban Chỉ đạo) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm do ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, điều hành./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Phó Thủ tướng*

**Nguyễn Tấn Dũng**

## CÁC BỘ

*BỘ NGOẠI GIAO*

**CÔNG VĂN số 528/CV-NG-LPQT**  
ngày **09/3/2005** về việc **đính chính Công văn sao lục Hiệp định giữa Việt Nam và Ma-rốc về miễn thị thực.**

Ngày 04/01/2005, Bộ Ngoại giao đã gửi đăng Công báo Công văn sao lục Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Ma-rốc về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu đặc biệt (Công văn số 08/2005/LPQT), thông báo Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 11 năm 2004.

Bộ Ngoại giao xin đính chính ngày có hiệu lực của Hiệp định này là ngày 18 tháng 12 năm 2004.

Bộ ngoại giao xin thông báo và xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý phòng./.

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

KT. VỤ TRƯỞNG VỤ LUẬT PHÁP  
VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

*Phó Vụ trưởng*

**Nguyễn Thị Hoàng Anh**

**CÔNG VĂN số 556/CV-NG-LPQT**  
ngày **11/3/2005** về việc **chấm dứt hiệu lực Hiệp định Hợp tác kinh tế - thương mại giữa Việt Nam - Lit-va.**

Thực hiện Pháp lệnh về ký kết và thực hiện điều ước quốc tế năm 1998 (Điều 28) và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 3645/VPCP-QHQT ngày 15 tháng 7 năm 2004), ngày 28 tháng 7 năm 2004, Bộ Ngoại giao đã hoàn thành các thủ tục đối ngoại về việc chấm dứt hiệu lực của Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Lit-va về Hợp tác kinh tế - thương mại, ký ngày 27 tháng 9 năm 1995.